TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/DS-ST
Ngày 26- 9- 2017
V/v: "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lưu Hồng Anh
- Ông Nguyễn Xuân Thí
- Thư ký Tòa án: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 18/2017/TLST-DS ngày 30/6/2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 786/2017/QĐ-ST ngày 04 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: số 18 đường T, phường M, huyện T, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T– Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần V– giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Q, tỉnh Quảng Bình (theo Quyết định về việc uỷ quyền số 509/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 tháng 6 năm 2017).
Địa chỉ: số 48 Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.
Ông Trần V có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lại Huy V, sinh năm 1976, hiện trú tại thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1977, nơi đăng ký HKTT: thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, hiện đã xuất cảnh đi nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.
Ông Lại Huy V có mặt, bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/6/2017, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm thì đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trình bày:

Ngày 21/7/2016, Ngân hàng nông nghiệp và phát triên nông thôn Việt Nam Chi nhánh Quang T Quảng Bình (Ngân hàng) do ông Trần V- Giám đốc Chi nhánh làm đại diện có ký với ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L hợp đồng tín dụng số 201600055, với nội dung Ngân hàng cho ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L vay số tiền 2.500.000.000 đồng để xây dựng nhà ở , thời hạn vay 60 tháng; lãi suất 10%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% so với lãi suất cho vay trong hạn. Tại thời điểm ký kết hợp đồng ông V và bà L là vợ chồng.

Tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ khoản vay theo các Hợp đồng thế chấp, bằng tài sản cụ thể như sau:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 55/2016/10TD ngày 21/7/2016 giữa ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L (bên thế chấp) với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Quang T Quảng Bình (bên nhận thế chấp). Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của thửa đất số 314, tờ bản đồ số 35, diện tích 124,7m^2, địa chỉ: xã B, thành phố Đ tỉnh Quảng Bình, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB787280, do UBND thành phố Đ cấp ngày 15/11/2010, mang tên ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L;

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 56/2016/10TD ngày 21/7/2016 giữa ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L (bên thế chấp) với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Quang T Quảng Bình (bên nhận thế chấp). Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất của thửa đất số 281, tờ bản đồ số 1, diện tích 260m^2, địa chỉ: xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O326093, do UBND thành phố Đ cấp ngày 12/7/2000, mang tên hộ ông Lại Huy V.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông V, bà L đã trả cho Ngân hàng số tiền 356.300.000đ tiền gốc, tiền lãi (trong hạn) là 133.454.029 đ . Sau đó, do ông V và bà L vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ gốc và lãi đúng hạn nên Ngân hàng đã chuyển khoản vay trên sang nợ quá hạn từ ngày 21/4/2017. Ngân hàng cũng đã nhiều lần đôn đốc thu hồi nợ vay nhưng đến nay ông V và bà L vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ đã cam kết. Hiện tại, Ngân hàng phát hiện ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L đã hoàn tất thủ tục ly hôn tại Tòa án từ tháng 2/2017, bà Nguyễn Thị Kim L đã xuất cảnh đi nước ngoài nhưng không thông báo cho Ngân hàng, ông Lại Huy V trình bày không có thông tin gì về nơi cư trú mới của bà L.

Vì vậy, Ngân hàng nông nghiệp và phát triên nông thôn Việt Nam khởi kiện ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L yêu cầu trả nợ số tiền 2.143.700.000 đồng tiền nợ gốc 2.143.700 đồng tiền nợ lãi (tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm) là 117.578.611 đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 2.261.278.611 đồng.

Yêu cầu ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L trả tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc theo lãi suất tại Hợp đồng tín dụng nói trên. Trường hợp ông V, bà L không trả được nợ thì yêu cầu Tòa án xử lý tài sản đảm bảo theo các Hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

Về phía bị đơn:

Đối với bà Nguyễn Thị Kim L, qua xác minh từ thân nhân và Cục quản lí xuất nhập cảnh, Tòa án xác định bà L hiện đã xuất cảnh ra nước ngoài. Tuy nhiên, không

ai có thông tin về nơi cư trú chính xác của bà L ở nước ngoài, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết tại nơi cư trú của bà Nguyễn Thị Kim L và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của vụ án nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Lê.

Tại bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Lại Huy V trình bày: ông thừa nhận việc ông và bà Nguyễn Thị Kim L lúc đang là vợ chồng có vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển Việt Nam Chi nhánh Quang T Quảng Bình theo như nội dung các hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản mà nguyên đơn đã trình bày ở trên với mục đích xây dựng nhà ở. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông và bà L đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 356.300.000 đ tiền gốc, tiền lãi (trong hạn) là 133.454.029 đ, nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẩn và dẫn đến ly hôn vào tháng 02/2017. Hiện tại bà L đã xuất cảnh, một mình ông phải trực tiếp nuôi dưỡng các con nên gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế, bản thân ông không có khả năng thanh toán khoản nợ đã vay của ngân hàng nên thống nhất việc xử lý các tài sản thế chấp để đảm bảo thanh toán số nợ còn lại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

** Về tố tụng:*

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành nghiêm túc quy định về pháp luật tố tụng trong quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án.

- Đối với trường hợp bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim L hiện đã xuất cảnh ra nước ngoài được coi là trường hợp đương sự thay đổi nơi cư trú, làm việc gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch Hợp đồng mà không thông báo cho phía Ngân hàng biết về nơi cư trú, làm việc mới. Đây được coi là trường hợp đương sự cố tình dấu địa chỉ, đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

** Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đối với ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L được xác định là đã xuất cảnh ra nước ngoài trong thời gian thực hiện hợp đồng được coi là trường hợp đương sự thay đổi nơi cư trú, làm việc gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch Hợp đồng mà không thông báo cho phía Ngân hàng biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự 2015 thì được coi là cố tình dấu địa chỉ, căn cứ điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án, Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án tại nơi cư trú cuối cùng của bà Lê tại Việt Nam và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đến nay vẫn không nhận được một phản hồi nào từ bà Nguyễn Thị Kim L. Theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn- Chi nhánh Quang T Quảng Bình đã cùng với ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L ký kết hợp đồng tín dụng số 201600055 ngày 21/7/2016. Theo đó, ông V và bà L đã vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Quang T Quảng Bình số tiền 2.500.000.000 đồng nhằm mục đích xây dựng nhà ở, kỳ hạn trả nợ lãi: 3 tháng 1 lần vào ngày 21 hàng tháng, lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng: 10%/năm. Lãi suất này sẽ được điều chỉnh tăng, giảm tương ứng theo quy định của ngân hàng, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% so với lãi suất cho vay trong hạn.

Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản thế chấp là quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng của ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L.

Hội đồng xét xử nhận định: Hợp đồng tín dụng số 201600055 ngày 21/7/2016, hợp đồng thế chấp tài sản số 55/2016/10TD ngày 21/7/2016, hợp đồng thế chấp tài sản số 56/2016/10TD ngày 21/7/2016 được ký giữa ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Quang T Quảng Bình là các giao dịch dân sự hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung đúng qui định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của Nghị định số 178/1999/NĐ- CP ngày 29/12/1999 của Chính Phủ về Bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia ký kết hợp đồng. Sau khi được bên vay giải ngân số tiền 2.500.000.000 đồng, ông V và bà L có thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong thời gian đầu nhưng kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2017 đến nay thì không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, khoản vay theo Hợp đồng tín dụng nói trên của ông V, bà L đã bị chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 21/4/2017. Mặt khác, việc ông V và bà L đã hoàn tất thủ tục ly hôn, bà L sau đó đã xuất cảnh ra nước ngoài mà không thông báo cho Ngân hàng biết là vi phạm các cam kết mà hai bên đã thống nhất trong Hợp đồng. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L phải trả nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng, trong trường hợp không có khả năng trả nợ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để trả nợ là có căn cứ theo quy định tại Điều 721 Bộ luật dân sự 2005.

[2.3]. Theo bảng tính lãi do đại diện của nguyên đơn xuất trình tại phiên tòa, tính đến ngày xét xử sơ thẩm (26/9/2017) ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Quang T Quảng Bình số tiền tổng cộng 2.261.278.611 đồng, trong đó: nợ gốc 2.143.700. 000 đồng nợ lãi trong hạn và quá hạn là 117.578.611 đ.

- Về lãi suất trong hạn: Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước về

việc công bố lãi suất cơ bản là 9%/năm, Điều 1 Quyết định số 16/2008/QĐ-NHNN ngày 16/5/2008 của Ngân hàng Nhà nước về cơ chế điều hành lãi suất cơ bản thì lãi suất cho vay theo Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Quang T Quảng Bình cung cấp từ ngày giải ngân đến ngày 21/4/2017 là 10%/năm là phù hợp với quy định tại Điều 476 Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Về lãi suất nợ quá hạn: Căn cứ các Điều 474, 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước về việc công bố lãi suất cơ bản là 9%/năm, như vậy, từ ngày 21/4/2017 giải ngân đến hết ngày 26/9/2017, việc áp dụng lại suất nợ quá hạn 150%/ năm là phù hợp không vượt quá quy định của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[2.4]. Tài sản đảm bảo cho khoản vay của ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Quang T Quảng Bình, gồm: quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của thửa đất số 314, tờ bản đồ số 35, diện tích 124,7m^2, địa chỉ: xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình,Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB787280, do UBND thành phố Đ cấp ngày 15/11/2010, mang tên ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L, theo hợp đồng thế chấp tài sản số 55/2016/10TD ngày 21/7/2016 và quyền sử dụng đất của thửa đất số 281, tờ bản đồ số 1, diện tích 260m^2, địa chỉ: xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O326093, do UBND thành phố Đ cấp ngày 12/7/2000, mang tên hộ ông Lại Huy V theo hợp đồng thế chấp tài sản số 56/2016/10TD ngày 21/7/2016 được xử lý để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L.

[3].Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị đơn ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận; Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Ông Lại Huy V, và bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền mà mình thua kiện là 77.225.572 đồng, nhưng ông Lại Huy V có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình trong cơn bảo số 10 vừa qua bị cuốn trôi tài sản nên hoàn cảnh rất khó khăn, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, Hội đồng xét xử thấy đây là sự kiện bất khả kháng do cơn bảo số 10 vừa qua đã xảy ra trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, cần xem xét giảm 50% mức án phí cho anh Vân. Như vậy anh V, chị L phải nộp án phí dân sự với số tiền là 38.612.500 đồng.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 121, 122, 471, 474, 476, 715, 717, 720, 721 của Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 147, điểm e khoản 1 điều 192, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, xử buộc ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền: 2.261.278.611 đồng, trong đó nợ gốc: 2.143.700.000 đồng, nợ lãi đến ngày xét xử sơ thẩm (26/9/2017): 117.578.611 đồng.

2. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của thửa đất số 314, tờ bản đồ số 35, diện tích 124,7m^2, địa chỉ: xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB787280, do UBND thành phố Đ cấp ngày 15/11/2010, mang tên ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 55/2016/10TD ngày 21/7/2016; quyền sử dụng đất của thửa đất số 281, tờ bản đồ số 1, diện tích 260m^2, địa chỉ: xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình,theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O326093, do UBND thành phố Đ cấp ngày 12/7/2000, mang tên hộ ông Lại Huy V, theo Hợp đồng thế chấp số 56/2016/10TD ngày 21/7/2016 là tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Quang T, Quảng Bình là tài sản bảo đảm nghĩa vụ thi hành án của ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của ông Lại Huy V, bà Nguyễn Thị Kim L để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án thì các giấy tờ nhà đất nói trên (đang do Chi nhánh Quang T, Quảng Bình lưu giữ) được chuyển giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí:

Ông Lại Huy V và bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu số tiền án phí 38.612.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Quang T Quảng Bình 38.167.000 đồng là số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000086 ngày 29/6/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Kể tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (26/9/2017) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án dân sự còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh từ số tiền nợ gốc chưa thi hành (bao gồm lãi nợ trong hạn, lãi nợ quá hạn) theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng số 201600055 ngày 21/7/2016.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thông Việt Nam- Chi nhánh Quang T Quảng Bình, ông Lại Huy V được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Kim L có quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh QB (P9);
- Cục THADS tỉnh QB;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.

(Đã ký)

Võ Thị Kim Nhung